

# LƯỜNG LỰ PHIÊN ĐÁO HẠN !

Chuyên viên phân tích  
Lê Ngọc Hưng

[Hung1.lengoc@mbs.com.vn](mailto:Hung1.lengoc@mbs.com.vn)

## Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



### Nhận định thị trường

Trong phiên giao dịch ngày 18/10/2023, thị trường tăng nhẹ đầu phiên nhưng ngay sau đó đảo chiều giảm, tâm lý lo lắng sau phiên giảm điểm mạnh trước đó khiến lực cầu lưỡng lự. Sang đến phiên chiều, nỗ lực phục hồi vẫn tiếp tục diễn ra nhưng không kéo dài được lâu, lực cung vẫn chiếm ưu thế và áp đảo vào cuối phiên chiều khiến thị trường tiếp tục có một phiên giảm điểm mạnh. Kết phiên, hợp đồng VN30F2310 giảm 9.9 điểm, basis hợp đồng VN30F2310 âm 0.56 điểm. Điều này cho thấy các nhà đầu tư vẫn bi quan về triển vọng phục hồi ngắn hạn của chỉ số VN30. Thanh khoản VN30F2310 đạt 264,162 hợp đồng khớp lệnh trong phiên, tăng 29.64% so với phiên trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng HĐTL tháng 10 với 9713 hợp đồng, trong khi mua ròng HĐTL tháng 11 với 6383 hợp đồng.

### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>LONG</b>	<b>SHORT</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1112-1113</b>	<b>1100-1101</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1134-1135</b>	<b>1140-1141</b>

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh LONG quanh khu vực 1112-1113 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc 1109 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1134-1135 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực với vùng kháng cự ngắn hạn 1134 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
<b>Vn-Index</b>	1,103.40	-18.25	-1.63%
<b>VN30</b>	1,125.56	-15.47	-1.36%

### Thị trường chứng khoán thế giới

<b>Dow Jones</b>	33,997.65	13.11	0.04%
<b>S&amp;P500</b>	4,373.20	-0.43	-0.01%
<b>S&amp;P 500 VIX</b>	18.20	0.32	1.79%
<b>Nikkei 225</b>	32,042.25	62.50	0.20%
<b>Kospi</b>	2,462.60	2.43	0.10%
<b>Shanghai</b>	3,058.71	-24.79	-0.80%
<b>Hang Seng</b>	17,776.00	16.00	0.09%
<b>FTSE 100</b>	7,662.21	-13.00	-0.17%
<b>DAX</b>	15,235.45	-16.24	-0.11%
<b>CAC40</b>	7,020.35	-9.35	-0.13%

### Thị trường hàng hóa

<b>Vàng</b>	1,950.75	15.05	0.78%
<b>Dầu WTI</b>	87.30	1.86	2.18%
<b>Dầu Brent</b>	91.64	1.74	1.94%

### HĐTL chỉ số VN30

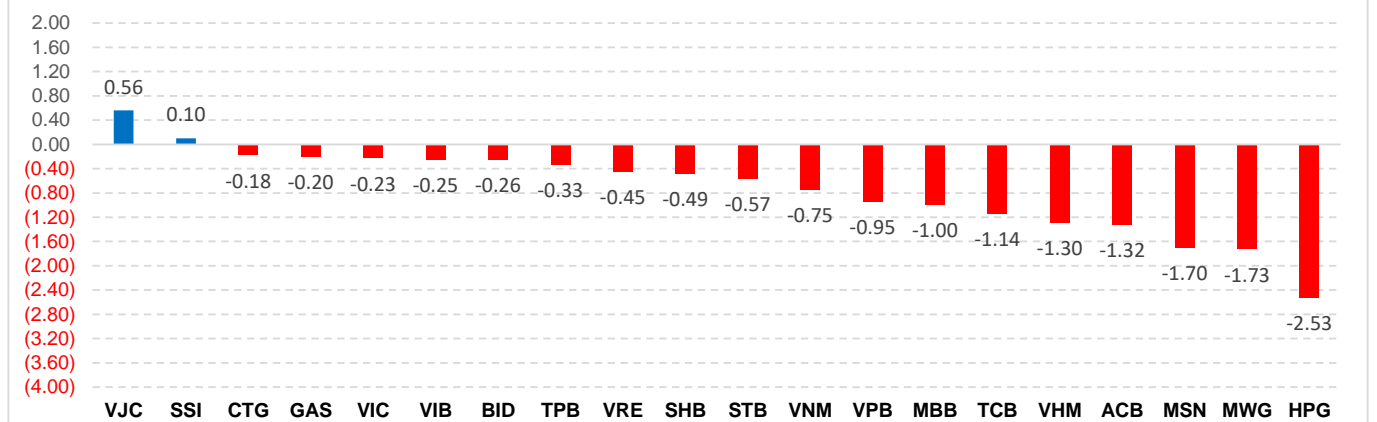
Index	Last	Chg.	Basis
<b>VN30F2310</b>	1,125.0	-9.90	-0.56
<b>VN30F2311</b>	1,120.0	-14.10	-5.56
<b>VN30F2312</b>	1,116.1	-19.50	-9.46
<b>VN30F2403</b>	1,114.6	-20.40	-10.96

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1,125.56	-15.47		
VN30F2310	19-Oct-2023	1	264,162	31,348	1,125.0	-9.9	1125.56	0.56
VN30F2311	16-Nov-2023	29	23,701	13,204	1,120.0	-14.1	1126.68	6.68
VN30F2403	21-Mar-2024	155	124	594	1,116.1	-19.5	1131.71	15.61
VN30F2406	20-Jun-2024	246	95	318	1,114.6	-20.4	1135.36	20.76

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2023 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.